

Số: /QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tặng Danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26/11/2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14/6/2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 57/2018/QĐ-UBND ngày 23/10/2018 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Quyết định số 29/2020/QĐ-UBND ngày 10/6/2020 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn ban hành kèm theo Quyết định số 57/2018/QĐ-UBND ngày 23/10/2018 của UBND tỉnh; Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 07/5/2021 của UBND tỉnh về việc bãi bỏ điểm h khoản 1 Điều 4 Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn ban hành kèm theo Quyết định số 57/2018/QĐ-UBND ngày 23/10/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 396/TTr-SNV ngày 28/7/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng Danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc” cho 159 tập thể (có danh sách kèm theo), vì: ***đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua thực hiện kế hoạch và nhiệm vụ công tác năm học 2020 - 2021.***

Điều 2. Tiền thưởng kèm theo Giấy chứng nhận Danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc” thực hiện theo quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ngành: Nội vụ, Tài chính, Giáo dục và Đào tạo, Kho bạc Nhà nước Lạng Sơn; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các tập thể có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ, Ban TĐKT (04 bản);
- PCVP UBND tỉnh, các Phòng:
KG-VX, TH-NC, KT, TH-CB;
- Lưu: VT, KG-VX (NTB).

CHỦ TỊCH

Hồ Tiến Thiệu

DANH SÁCH**Các tập thể được tặng Danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND
ngày /8/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh)

I. TẬP THỂ THUỘC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO (21)

1. Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lạng Sơn;
2. Phòng Giáo dục Trung học, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lạng Sơn;
3. Trường Trung học phổ thông Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
4. Trường Trung học phổ thông Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
5. Trường Trung học phổ thông Chuyên Chu Văn An, tỉnh Lạng Sơn;
6. Trường Trung học phổ thông Dân tộc nội trú tỉnh Lạng Sơn;
7. Trường Trung học phổ thông Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn;
8. Trường Trung học phổ thông Hòa Bình, tỉnh Lạng Sơn;
9. Trường Trung học phổ thông Hoàng Văn Thụ, tỉnh Lạng Sơn;
10. Trường Trung học phổ thông Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
11. Trường Trung học phổ thông Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
12. Trường Trung học phổ thông Na Dương, tỉnh Lạng Sơn;
13. Trường Trung học phổ thông Tú Đoạn, tỉnh Lạng Sơn;
14. Trường Trung học phổ thông Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn;
15. Trung tâm Giáo dục thường xuyên 2 tỉnh Lạng Sơn;
16. Phòng Kế hoạch - Tài chính, Trường Cao đẳng Sư phạm Lạng Sơn;
17. Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học, Trường Cao đẳng Sư phạm Lạng Sơn;
18. Khoa Bồi dưỡng cán bộ quản lý và Nghiệp vụ, Trường Cao đẳng Sư phạm Lạng Sơn;
19. Trường Phổ thông dân tộc nội trú Trung học cơ sở huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
20. Trường Phổ thông dân tộc nội trú Trung học cơ sở và Trung học phổ thông huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn;
21. Trường Phổ thông dân tộc nội trú Trung học cơ sở và Trung học phổ thông huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

II. TẬP THỂ THUỘC SỞ Y TẾ (1)

Phòng Quản lý đào tạo, Trường Cao đẳng Y tế Lạng Sơn.

III. TẬP THỂ THUỘC SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI (02)

1. Phòng Tài vụ và Quản trị thiết bị, Trường Cao đẳng nghề Lạng Sơn;

2. Khoa Điện - Điện tử, Trường Cao đẳng nghề Lạng Sơn.

IV. TẬP THỂ THUỘC UBND CÁC HUYỆN, THÀNH PHỐ (135)

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
2. Trường Mầm non Liên Cơ, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
3. Trường Mầm non Quảng Lạc, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
4. Trường Mầm non Hoa Hồng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
5. Trường Tiểu học Tam Thanh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
6. Trường Tiểu học Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
7. Trường Trung học cơ sở Tam Thanh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
8. Trường Trung học cơ sở Hoàng Văn Thụ, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
9. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
10. Trường Mầm non Ánh Dương, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
11. Trường Mầm non thị trấn Chi Lăng, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
12. Trường Mầm non xã Bắc Thủy, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
13. Trường Mầm non xã Hữu Kiên, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
14. Trường Tiểu học Lê Lợi thị trấn Đồng Mỏ, huyện Chi Lăng;
15. Trường Tiểu học xã Bằng Mạc, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
16. Trường Tiểu học xã Vân An, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
17. Trường Trung học cơ sở Quang Lang, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
18. Trường Trung học cơ sở thị trấn Chi Lăng, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
19. Trường Trung học cơ sở xã Mai Sao, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
20. Trường Mầm non 1 An Sơn, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
21. Trường Mầm non Bình Phúc, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
22. Trường Mầm non xã Khánh Khê, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
23. Trường Mầm non xã Tân Đoàn, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
24. Trường Mầm non thị trấn Văn Quan, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
25. Trường Mầm non xã Tú Xuyên, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
26. Trường Mầm non xã Yên Phúc, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
27. Trường Mầm non 2 Diềm He, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
28. Trường Tiểu học xã Lương Năng, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
29. Trường Tiểu học xã Yên Phúc, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;

30. Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Tú Xuyên, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
31. Trường Tiểu học và Trung học cơ sở xã Khánh Khê, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
32. Trường Tiểu học và Trung học cơ sở xã Tràng Phái, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
33. Trường Phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học xã Hữu Lễ, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
34. Trường Phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học 1 xã Tri Lễ, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
35. Trường Phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học và Trung học cơ sở Liên Hội, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
36. Trường Phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học và Trung học cơ sở xã Hòa Bình, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
37. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
38. Trường Mầm non xã Vũ Lễ, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
39. Trường Mầm non xã Đồng Ý, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
40. Trường Mầm non xã Tân Lập, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
41. Trường Tiểu học thị trấn Bắc Sơn, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
42. Trường Tiểu học xã Long Đống, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
43. Trường Tiểu học xã Hưng Vũ, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
44. Trường Tiểu học xã Tân Thành, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
45. Trường Tiểu học xã Đồng Ý, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
46. Trường Tiểu học và Trung học cơ sở xã Chiến Thắng, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
47. Trường Trung học cơ sở xã Long Đống, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
48. Trường Trung học cơ sở xã Bắc Quỳnh, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
49. Trường Trung học cơ sở xã Hưng Vũ, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
50. Trường Trung học cơ sở xã Vũ Sơn, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
51. Trường Mầm non xã Mông Ân, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn;
52. Trường Mầm non xã Tân Văn, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn;
53. Trường Mầm non thị trấn Bình Gia, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn;
54. Trường Mầm non Tô Hiệu, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn;
55. Trường Tiểu học xã Hoàng Văn Thụ, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn;
56. Trường Tiểu học Tô Hiệu, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn;

57. Trường Phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học Thiện Hòa, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn;
58. Trường Phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học Hồng Phong, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn;
59. Trường Phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học và Trung học cơ sở Quý Hòa, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn;
60. Trường Phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học và Trung học cơ sở Vĩnh Yên, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn;
61. Trường Phổ thông dân tộc bán trú Trung học cơ sở Thiện Hòa, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn;
62. Trường Trung học cơ sở Tô Hiệu, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn;
63. Trường Mầm non Liên cơ thị trấn Hữu Lũng, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
64. Trường Mầm non 1 xã Tân Thành, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
65. Trường Mầm non xã Cai Kinh, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
66. Trường Mầm non 2 xã Tân Thành, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
67. Trường Mầm non xã Hồ Sơn, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
68. Trường Tiểu học 1 thị trấn Hữu Lũng, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
69. Trường Tiểu học 2 xã Minh Sơn, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
70. Trường Tiểu học xã Sơn Hà, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
71. Trường Tiểu học 1 xã Vân Nham, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
72. Trường Tiểu học xã Hòa Lạc, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
73. Trường Tiểu học xã Yên Thịnh, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
74. Trường Tiểu học xã Nhật Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
75. Trường Trung học cơ sở xã Cai Kinh, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
76. Trường Trung học cơ sở xã Đồng Tân, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
77. Trường Trung học cơ sở xã Sơn Hà, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
78. Trường Trung học cơ sở xã Nhật Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
79. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
80. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
81. Trường Mầm non xã Hồng Phong, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
82. Trường Mầm non xã Thạch Đạn, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
83. Trường Mầm non xã Xuất Lễ, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
84. Trường Mầm non xã Yên Trạch, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;

85. Trường Tiểu học xã Cao Lôu, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
86. Trường Tiểu học xã Thụy Hùng, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
87. Trường Trung học cơ sở xã Gia Cát, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
88. Trường Trung học cơ sở xã Hồng Phong, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
89. Trường Phổ thông dân tộc bán trú Trung học cơ sở xã Thạch Đạn, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
90. Trường Mầm non Tú Đoạn II, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
91. Trường Mầm non Đông Quan, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
92. Trường Mầm non Mỏ Na Dương, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
93. Trường Mầm non Khánh Xuân, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
94. Trường Mầm non Sần Viên, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
95. Trường Tiểu học Minh Khai, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
96. Trường Tiểu học thị trấn Na Dương, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
97. Trường Tiểu học Đồng Bục, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
98. Trường Tiểu học Yên Khoái, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
99. Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Nhượng Bạ, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
100. Trường Trung học cơ sở thị trấn Na Dương, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
101. Trường Trung học cơ sở Khuất Xá, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
102. Trường Trung học cơ sở Yên Khoái, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
103. Trường Trung học cơ sở Tú Đoạn, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
104. Trường Phổ thông dân tộc bán trú Trung học cơ sở Minh Phát, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
105. Trường Mầm non nông thôn xã Đại Đồng, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn;
106. Trường Mầm non Đề Thám, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn;
107. Trường Mầm non Hùng Sơn, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn;
108. Trường Mầm non Kim Đồng, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn;
109. Trường Mầm non xã Tân Tiến, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn;
110. Trường Tiểu học Khánh Hòa, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn;
111. Trường Tiểu học I xã Đại Đồng, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn;
112. Trường Tiểu học xã Kháng Chiến, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn;
113. Trường Tiểu học xã Tân Tiến, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn;

114. Trường Trung học cơ sở I xã Đại Đồng, huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn;
115. Trường Trung học cơ sở Đề Thám, huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn;
116. Trường Trung học cơ sở Tri Phương, huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn;
117. Trường Tiểu học, Trung học cơ sở Đại Đồng II, huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn;
118. Trường Mầm non thị trấn Na Sầm, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn;
119. Trường Mầm non xã Bắc Hùng, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn;
120. Trường Mầm non xã Hoàng Việt, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn;
121. Trường Tiểu học xã Tân Thanh, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn;
122. Trường Tiểu học xã Hoàng Văn Thụ, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn;
123. Trường Tiểu học xã Bắc Hùng, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn;
124. Trường Trung học cơ sở xã Tân Mỹ, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn;
125. Trường Trung học cơ sở xã Tân Thanh, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn;
126. Trường Trung học cơ sở xã Hoàng Việt, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn;
127. Trường Phổ thông dân tộc bán trú Trung học cơ sở xã Thanh Long, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn;
128. Trường Mầm non xã Cường Lợi, huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn;
129. Trường Mầm non I xã Lâm Ca, huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn;
130. Trường Tiểu học thị trấn Nông trường Thái Bình, huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn;
131. Trường Tiểu học I xã Thái Bình, huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn;
132. Trường Phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học I xã Bính Xá, huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn;
133. Trường Phổ thông dân tộc bán trú Trung học cơ sở xã Bính Xá, huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn;
134. Trường Phổ thông dân tộc bán trú Trung học cơ sở xã Lâm Ca, huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn;
135. Trường Trung học cơ sở thị trấn Nông trường Thái Bình, huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn.

(Ấn định danh sách 159 tập thể)./.